TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **107**/2020/HS-ST
Ngày 20/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Văn Xuyên.**

Ông **Nguyễn Văn Vĩ.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Oanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ,** sinh năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ dân phố số x, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: Nguyễn Văn B (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị B1; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Danh chỉ bản số 333 lập ngày 05/5/2020 của Công an huyện Sóc Sơn; Tiền sự: Ngày 20/7/2006, Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi "Vi phạm trật tự công cộng", bị cáo chưa nộp tiền phạt; Tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 30/2011/HSPT ngày 17/3/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2013 và án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm). Bản án đã được xóa; Tạm giữ: Từ ngày 04/5/2020 đến ngày 10/5/2020; Tạm giam: Từ ngày 10/5/2020 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08h30', ngày 04/5/2020, Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài, Công an huyện Sóc Sơn nhận được trình báo của anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1981; trú tại: Phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (là lái xe Taxi của hãng HS) về việc: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố số x, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, là khách đi Taxi của anh D nhưng không trả tiền. Tại trụ sở Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài, tiến hành kiểm tra Nguyễn Văn Đ, phát hiện: Tại túi quần bên phải, phía trước có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, Đ khai nhận tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy đá. Ngoài ra, còn tạm giữ của Đ 01 cóng thủy tinh và ống hút nhựa gắn vào nắp chai nhựa.

Kết luận giám định số 3551/KLGĐ-PC09 ngày 13/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Nguyễn Văn Đ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,246 gam.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 04h ngày 04/5/2020, Nguyễn Văn Đ thuê xe Taxi của anh Nguyễn Đình D đi từ thành phố Hải Phòng đến Sân bay Quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Đến nơi Đ, không có tiền thanh toán nên anh D đã đưa Đ đến Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài để trình báo. Tại Đồn Công an Sân bay Quốc tế Nội Bài, Đ bị Cơ quan công an kiểm tra tạm giữ 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, 01 cóng thủy tinh và ống hút nhựa gắn vào nắp chai nhựa. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do ngày 03/5/2020, Đ mua của người nam giới không quen biết với giá 500.000 đồng được 02 túi nilon chứa ma túy "đá", Đ mang về nhà sử dụng hết 01 túi ma túy, còn 01 túi ma túy Đ giấu ở túi quần bên phải và bị Cơ quan Công an tạm giữ.

Đối tượng bán ma túy cho Đ: Ban đầu Đ khai mua ma túy của nam giới tên B2. Quá trình điều tra, xác định là Nguyễn Văn B2, sinh năm 1981, trú tại: Tổ dân phố số x, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng. B2 khai, B2 không quen biết hay quan hệ gì với Nguyễn Văn Đ, ngày 03/5/2020, B2 chỉ ở nhà một mình tại trang trại của gia đình, không gặp gỡ ai. Ngày 01/7/2020, Đ thay đổi lời khai, Đ khai mua ma túy của người nam giới không quen biết ở thành phố Hải Phòng, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên không có cơ sở để điều tra, làm rõ trong vụ án này.

Đối với anh Nguyễn Đình D, việc Đ mang theo ma túy khi đi xe taxi, anh D không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về số tiền cước Taxi anh D chở Đ từ thành phố Hải Phòng đến Sân bay Quốc tế Nội Bài, anh D không yêu cầu Đ thanh toán, nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai tàng trữ 0,246 gam Methamphetamine, với mục đích sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn Đ, cán bộ điều tra và giám định viên và 01 cóng thủy tinh và ống hút nhựa được gắn vào nắp chai nhựa.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/5/2020, tại Khu vực Sân bay Quốc tế Nội Bài thuộc xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,246 gam ma túy loại Methamphetamine trên người đã bị Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Số ma túy trên, bị cáo khai mua để sử dụng cho cá nhân, không có mục đích bán kiếm lời.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ".

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác; là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do thiếu tu dưỡng bản thân, không chấp hành quy định của pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC ngày 20/7/2006, Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi "Vi phạm trật tự công cộng", bị cáo chưa nộp tiền phạt. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 30/2011/HSPT ngày 17/3/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", bản án đã được xóa.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine do bị cáo tàng trữ và 01 cóng thủy tinh và ống hút nhựa được gắn vào nắp chai nhựa là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/5/2020.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Cán bộ điều tra và Giám định viên, 01 cóng thủy tinh và ống hút nhựa được gắn vào nắp chai nhựa.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 04/8/2020 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Đương sự.
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Duy Khoa